TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **184**/2026/DS-PT
Ngày: 25 - 03 - 2026
V/v "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hoá và yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Duy Phương

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Hồng và bà Đinh Thị Tuyết

Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Kim Duyên – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên toà: Bà Trương Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 592/2025/TLPT-DS ngày 17 tháng 12 năm 2025 về việc *"Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hoá và yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng".*

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 161/2025/DS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Toà án nhân dân Khu vực 1 – Đắk Lắk, bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2026/QĐ-PT, ngày 12/02/2026 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1980. Địa chỉ: Thôn A, xã E, huyện C (nay là xã E), tỉnh Đắk Lắk. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: + Bà Trần Thị Kim C, sinh năm 1987.

+ Ông Trần Văn B, sinh năm 1984.

Cùng địa chỉ: Thôn D, xã H, thành phố B (nay là phường T), tỉnh Đắk Lắk. Đều vắng mặt.

Người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn: Ông Đinh Xuân T, sinh năm: 1979. Địa chỉ: Số B L, phường B, tỉnh Đắk Lắk. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Người kháng cáo: Bị đơn bà Trần Thị Kim C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà Nguyễn Thị M trình bày:

Bà Nguyễn Thị M và bà Trần Thị Kim C buôn bán với nhau hạt Sầu riêng (hạt Sầu riêng sơ chế). Sau nhiều lần bà M chuyển hạt Sầu riêng cho bà C, bà C thực hiện thanh toán cho bà M đầy đủ tiền. Tuy nhiên, chuyến hàng cuối cùng vào ngày 27/7/2024 có 700 kg hạt sầu riêng, với giá hai bên thoả thuận là 52.000 đồng/01 kg, có giá trị là 36.400.000 đồng *(Ba mươi sáu triệu, bốn trăm nghìn đồng).* Sau đó, bà C chỉ trả cho bà M được 10.000.000 đồng tương đương với 193kg hạt sầu riêng, còn lại số tiền 26.400.000 (Hai mươi sáu triệu bốn trăm nghìn đồng), bà C cố tình không chịu trả, cố tình chiếm đoạt tiền của bà M. Thực sự đây là số tiền bà M đi vay mượn để mua hàng từ người dân, hàng ngày 04 mẹ con bà M phải làm việc từ 7 giờ sáng đến gần 12 giờ đêm, qua nhiều công đoạn sơ chế mới kiếm được đồng tiền. Quá trình mua bán làm ăn hai bên tin tưởng nhau nên giữa bà M với bà C không làm hợp đồng mua bán hay giấy tờ gì khác, chỉ trao đổi hàng hoá qua xe dịch vụ (Xe của ông Nguyễn T1, đến nay bà M cũng không biết địa chỉ cụ thể, chỉ có số điện thoại của ông T1: 0946.544.773) hoặc là bà C đến nhà bà M lấy hàng, tiền hàng thì được chuyển khoản, giao dịch trao đổi qua tin nhắn mạng xã hội ZaLo (có kèm theo hình ảnh minh chứng bà M đã giao nộp đầy đủ cho Toà án).

Ngày 06/11/2024, bà M đến nhà để lấy tiền thì bị ông Trần Văn B (chồng bà C) đánh, bà M choáng váng đầu óc, vùng chạy qua nhà hàng xóm bên cạnh, nhưng ông B vẫn đuổi theo đòi đánh. Thiết nghĩ hành động của ông B là rất nguy hiểm đến sức khỏe. Bản thân bà M đã rất hoảng loạn, lo sợ với hành động xâm hại sức khoẻ của ông B, nên đã tiến hành nhập viện Việt Đức để theo dõi sức khoẻ. Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay bà M cũng không cung cấp thêm được tài liệu, chứng minh việc ông B đánh bà M

Việc bà C không trả tiền, đồng thời bị ông Trần Văn B đánh đã gây tổn hại sức khoẻ cho bà M. Do vậy, bà M kính đề nghị Q tòa xem xét và giải quyết cho yêu cầu của bà M như sau:

+ Buộc bà Trần Thị Kim C có nghĩa vụ hoàn trả cho bà Nguyễn Thị M số tiền nợ gốc và tiền lãi theo quy định của pháp luật tính từ ngày khởi kiện ngày 25/11/2024 cho đến ngày xét xử ngày 26/9/2025, bà M rút yêu cầu khởi kiện buộc ông Trần Văn B phải liên đới cùng bà C phải trả số tiền này cho bà M, chỉ yêu cầu bà C phải có trách nhiệm hoàn trả số tiền này cho bà M.

+ Buộc ông Trần Văn B phải trả cho bà Nguyễn Thị M số tiền tổn thất về tinh thần là 5.000.000 đồng; số tiền tổn thất không đi làm được và tiền thuốc điều trị là 5.000.000 đồng. Tổng cộng là 10.000.000 đồng, bà M rút yêu cầu khởi kiện buộc bà Trần Thị Kim C phải liên đới cùng ông B phải trả số tiền này cho bà M, chỉ yêu cầu ông B phải có trách nhiệm hoàn trả số tiền này cho bà M.

Về án phí: Đề nghị Tòa án xem xét theo quy định của pháp luật.

2. Quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn là ông

Đinh Xuân T trình bày:

Bị đơn hoàn toàn không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, việc mua bán hạt Sầu riêng giữa nguyên đơn bà Nguyễn Thi M1 với bị đơn bà Trần Thị Kim C là có thật (chỉ một mình bà C mua bán với bà M1, ông B không tham gia). Tuy nhiên, sau khi nhận hàng của bà M1 ngày 27/7/2024 thì bà C đã trả tiền hàng đầy đủ cho bà M1 bằng hình thức chuyển khoản qua Ngân hàng số tiền là 10.000.000 đồng, tương đương với 193 kg hạt sầu riêng. Như vậy, bà C không còn nợ tiền bà M1 nữa.

Đối với yêu cầu của nguyên đơn buộc ông Trần Văn B phải trả cho bà Nguyễn Thị M số tiền tổn thất về tinh thần là 5.000.000 đồng; số tiền tổn thất không đi làm được và tiền thuốc điều trị là 5.000.000 đồng. Tổng cộng là 10.000.000 đồng, bị đơn không thừa nhận vì các bên không liên quan gì và không có sự việc xảy ra ảnh hưởng đến sức khoẻ, danh dự nhân phẩm bà M.

Vì vậy, việc nguyên đơn khởi kiện là không có cơ sở, đề nghị Toà án xem xét giải quyết bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị M và giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 161/2025/DS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Toà án nhân dân Khu vực 1 – Đắk Lắk đã quyết định:

- Căn cứ khoản 3, 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227, Điều 266 và Điều 271 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Áp dụng các Điều 116, Điều 117, Điều 166; Điều 584; Điều 590 Bộ luật dân sự 2015.

- Áp dụng Điều 26 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị M.

Buộc bà Trần Thị Kim C phải trả cho bà Nguyễn Thị M số tiền là 28.637.000 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Không chấp nhận một phần đơn khởi kiện của của bà Nguyễn Thị M về việc buộc ông Trần Văn B phải trả số tiền bồi thường tổn thất tinh thần và số tiền tổn thất không đi làm được và tiền thuốc điều trị là 10.000.000 đồng.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của đương sự theo quy định pháp luật.

Ngày 10/11/2025, bị đơn bà Trần Thị Kim C làm đơn kháng cáo một phần bản án sơ thẩm đề nghị Toà án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị M về việc buộc bà Trần Thị Kim C phải trả cho bà Nguyễn Thị M số tiền là 28.637.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử phúc thẩm, Thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Qua phân tích, đánh giá các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của bị đơn bà Trần Thị Kim C, giữ nguyên quyết định của Bản án dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ các tài liệu chứng cứ, lời trình bày của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên; Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị đơn bà Trần Thị Kim C trong hạn luật định, hợp lệ về hình thức. Người kháng cáo đã nộp tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm theo quy định nên vụ án được xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn bà Nguyễn Thị M, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Đinh Xuân T đều có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 3 Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành phiên tòa phúc thẩm xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Xét kháng cáo của bị đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[2.1] Bị đơn cho rằng ngày 27/7/2024 giữa các bên chỉ giao dịch 193kg hạt sầu riêng tương ứng 10.000.000 đồng và đã thanh toán đầy đủ cho bà Nguyễn Thị M. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, các tin nhắn Zalo giữa hai bên thể hiện rõ việc mua bán số lượng 700kg hạt sầu riêng.

Cụ thể, nội dung tin nhắn ngày 27/7/2024 thể hiện:

"27/7 Chi 700 ký x 52 = 36.400 ...

Đợi tý nữa em chuyển cho"

Sau đó, ngày 28/7/2024 bị đơn đã chuyển khoản cho nguyên đơn số tiền 10.000.000 đồng và gửi lại xác nhận giao dịch qua Zalo. Các tin nhắn tiếp theo thể hiện nguyên đơn nhiều lần yêu cầu thanh toán phần tiền còn lại, và bị đơn trả lời: *"K mai e chuyển..."*. Những nội dung này thể hiện bị đơn biết rõ giá trị giao dịch là 36.400.000 đồng. Việc chuyển 10.000.000 đồng chỉ là thanh toán một phần, không phải thanh toán toàn bộ.

Do đó, có đủ cơ sở xác định: Ngày 27/7/2024, giữa bà Nguyễn Thị M và bà Trần Thị Kim C đã phát sinh giao dịch mua bán 700 kg hạt sầu riêng với giá 52.000 đồng/kg, tổng tiền: 36.400.000 đồng. Bị đơn mới thanh toán 10.000.000 đồng, còn nợ 26.400.000 đồng. Cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện buộc bị đơn thanh toán số tiền còn thiếu là có căn cứ.

[2.2] Về tiền lãi: Cấp sơ thẩm tính lãi từ ngày khởi kiện đến ngày xét xử sơ thẩm với số tiền 2.237.000 đồng là phù hợp với quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Từ các phân tích nêu trên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị đơn bà Trần Thị Kim C. Cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí phúc thẩm:

Do kháng cáo không được chấp nhận, bà Trần Thị Kim C phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn bà Trần Thị Kim C.

Giữ nguyên quyết định của Bản án dân sự sơ thẩm số 161/2025/DS-ST ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Toà án nhân dân Khu vực 1 – Đắk Lắk.

[2] Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị M.

Buộc bà Trần Thị Kim C phải trả cho bà Nguyễn Thị M số tiền là 28.637.000 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Không chấp nhận một phần đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thị M về việc buộc ông Trần Văn B phải trả số tiền số tiền bồi thường tổn thất tinh thần, số tiền tổn thất không đi làm được và tiền thuốc điều trị là 10.000.000 đồng.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm:

Bà Trần Thị Kim C phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004586, ngày 17/11/2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Đắk Lắk.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND Khu vực 1;
- Phòng THADS Khu vực 1;
- Cổng TTĐT Toà án;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Duy Phương